TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2024/QĐST-DSST	*Quốc Oai, ngày 21 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST-DSST ngày 11 tháng 3 năm 2024;

Căn cứ Luật Án phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Chị Dương Thị H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: phòng 2003 CT7G, Khu đô thị Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* **Anh Đinh Văn T**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm 2, thôn Đại Tảo, xã Đại Thành, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 11/3/2024 anh Đinh Văn T còn nợ chị Dương Thị H số tiền là 90.000.000đ. Hai bên tự nguyện thoả thuận với nhau, anh T trả cho chị H số

tiền lãi là 20.000.000đ. Tổng số tiền anh T phải trả cho chị H là 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu đồng*). Anh Tg trả cho chị H là 4 kỳ như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 30/3/2024, anh T trả chị H 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) tiền lãi.

- Lần thứ hai: Ngày 28/4/2024, anh T chị H 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) tiền gốc.

- Lần thứ 3: Ngày 26/5/2024, anh T trả chị H 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) tiền gốc.

- Lần thứ 4: Ngày 30/6/2024, anh T trả chị H 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đòng*) tiền gốc.

Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu anh T vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào nêu trên (*vi phạm về thời gian hoặc số tiền phải trả*) như đã thoả thuận nêu trên thì chị H có quyền làm đơn yêu cầu đến cơ quan Thi hành án có thẩm quyền. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (chị H) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án (anh T) còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.750.000đ (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0019916 ngày 11/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tống Quốc Thanh